

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/HS-ST

Ngày 28 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nhiều.

Ông Nguyễn Tiến Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Gia H, sinh năm 1974 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn K, xã Liên Giang, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Gia H và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ là Nguyễn Thị L; có 2 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Có thời gian tham gia quân đội tại Tiểu đoàn XX Trung đoàn XXX Quân khu X từ năm 1992 đến năm 1994, Bản án số 162/2009/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2009 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 8 năm 2009 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1

Điều 194 Bộ luật Hình sự, Bản án số 86/2013/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2013
Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng
tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 02 năm 2013 về tội “Tàng trữ trái phép chất
ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; bị bắt, tạm giam từ ngày 01
tháng 12 năm 2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; (có mặt)

- *Bị hại:* Bà Vũ Thị H, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn T, xã VT, huyện V,
tỉnh Thái Bình. (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn T, xã VT, huyện V,
tỉnh Thái Bình; là chồng bà Vũ Thị H.

2. Chị Nguyễn Thị Mai D, sinh năm 1988; HKTT: Quận H, thành phố Hà
Nội; nghề nghiệp: Cán bộ trường Đại học B Hà Nội; là con gái bà Vũ Thị H.

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; HKTT: Thành phố Thái Nguyên;
nghề nghiệp: Cán bộ trường Đại học X thành phố Thái Nguyên; là con gái bà Vũ
Thị H.

4. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã VT, huyện V,
tỉnh Thái Bình; là con trai bà Vũ Thị H.

Người đại diện theo ủy quyền của chị D, chị T và anh L: Ông Nguyễn
Văn Th, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn T, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng
mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Trịnh Viết Th1, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn P, xã V, thành phố
Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện V,
tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Đặng Ngọc Đ, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện V,
tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

2. Ông Đỗ Quang V, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu T2, thị Trấn V, huyện
V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Gia H không có giấy phép lái xe ô tô, không có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, không có bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng do cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng cấp.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 anh Nguyễn Văn Th2 ký hợp đồng thuê Nguyễn Gia H điều khiển máy đào thi công công trình. Trước khi ký hợp đồng, anh Th2 kiểm tra thấy H điều khiển máy thành thạo, khi anh Th2 hỏi, H nói có bằng lái xe, hiện để ở nhà và sẽ đưa sau, sau đó anh Th2 hỏi nhiều lần nhưng H lấy lý do bận chưa tìm được. Vì nghĩ H có giấy phép lái xe theo quy định nên anh Th2 đã giao máy đào bánh lốp nhãn hiệu DAEWOO SOLAR 55W-V cho H điều khiển tham gia giao thông đường bộ.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21 tháng 10 năm 2018 Nguyễn Gia H điều khiển máy đào bánh lốp nhãn hiệu DAEWOO SOLAR 55W-V, màu vàng cam, số khung SL55W-V-1174, không mang biển kiểm soát, đi trên đường 463, mặt đường trải nhựa rộng 7,3m theo hướng từ xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình về xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình. Lúc này điều kiện thời tiết khô ráo, tầm nhìn không bị hạn chế. Khi H điều khiển xe đến khu vực trước cổng chợ Thông thuộc địa phận thôn Q, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình, lúc này mật độ người và phương tiện tham gia giao thông đông, H điều khiển xe đi tốc độ khoảng 05 đến 06km/h. Do không tuân thủ quy định về tốc độ trong khi có chướng ngại vật ở phía trước nên phía bên phải của gầu máy đào đã va chạm vào bên trái giá đèo hàng bằng gỗ đằng sau xe mô tô nhãn hiệu WEINA biển kiểm soát 17F8 – 6600 do bà Vũ Thị H điều khiển đang dừng, đỗ bên phải đường. Xe máy đào đẩy xe mô tô đổ nghiêng sang trái, xoay theo hướng từ trái qua phải, trượt, rê trên mặt đường, giá đỡ chân trước bên trái, cần số và vách máy bên trái xe mô tô để lại cụm vết cày có hướng từ xã H về xã S dài 3,4m, điểm đầu cụm vết cày cách mép đường bên phải là 1,9m, điểm cụm cuối vết cày cách mép đường bên phải là 1,4m. Đồng

thời đẩy bà H ngã nghiêng sang trái theo xe, nằm úp mặt xuống mặt đường. Bánh trước bên phải của xe máy đào lăn đè qua nửa sau xe mô tô và đè qua đầu bà H. Đầu bà H hướng về xã S nằm dưới bánh trước bên phải của xe máy đào, cách mép đường bên phải 1,6m, thân người bà H nằm trong gầm xe máy đào, chân bà H kẹp vào xe mô tô cách mép đường bên phải là 1,4m. Hậu quả, bà H bị chấn thương sọ não, sốc đa chấn thương không hồi phục và chết ngay tại hiện trường, xe mô tô của bà H bị hư hỏng nặng. Sau khi tai nạn xảy ra, thấy bà H đã chết, H để xe lại, giữ nguyên hiện trường, báo cho chủ xe anh Nguyễn Văn Th2 biết sau đó đến Công an huyện V, tỉnh Thái Bình trình diện.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 151/PY-PC09 ngày 24 tháng 10 năm 2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Bà Vũ Thị H bị đa chấn thương vùng đầu mặt, tay chân và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ, dập não, vỡ xương gò má hai bên, vỡ xương hàm dưới hai bên, gãy 3 răng cửa hàm dưới bên phải, gãy 07 xương sườn bên phải và 05 xương sườn bên trái. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương không hồi phục.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTPTB ngày 10 tháng 4 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Gia H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Gia H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Kiểm sát viên trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam.

3. Về bồi thường dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 giá đèo hàng bằng gỗ.

5. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Gia H đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Để xảy ra sự việc trên là điều bị cáo không mong muốn, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Gia H tại phiên tòa phù hợp về diễn biến hành vi, thời gian, địa điểm xảy ra của tội phạm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Gia H không có giấy phép lái xe ô tô, không có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, không có bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng, điều khiển xe máy đào bánh lốp nhãn hiệu DAEWOO SOLAR 55W-V, màu vàng cam, số khung SL55W-V-1174, không có biển kiểm soát, đi theo hướng từ

xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình về xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình. Khi đi đến khu vực trước cổng chợ Thông thuộc địa phận thôn Q, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình, do không tuân thủ quy định về tốc độ trong khi có chướng ngại vật phía trước nên đã gây tai nạn giao thông với xe mô tô nhãn hiệu WEINA, màu nâu, biển kiểm soát 17F8 – 6600 do bà Vũ Thị H điều khiển đang dừng, đỗ bên phải đường. Hậu quả làm bà Vũ Thị H bị chết do chấn thương sọ não và sốc đa chấn thương không hồi phục. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12, Điều 62 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải. Nguyễn Gia H điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông và hậu quả làm chết một người, do đó hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Điều 8 Luật Giao thông đường bộ: Các hành vi bị nghiêm cấm: “... 9. *Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định. Điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ không có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng. ...*”.

[4] Điều 12 Luật Giao thông đường bộ: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe: “1. *Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo. ...*”.

[5] Điều 62 Luật Giao thông đường bộ: Điều kiện của người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông: “1. *Người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe phù hợp với ngành nghề lao động và có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng do cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng cấp. ...*”.

[6] Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải: Các trường hợp phải giảm tốc độ: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau: 1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường; ...”.

[7] Điều 260 Bộ luật Hình sự, tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Làm chết người; ...”. 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm: a) Không có giấy phép lái xe theo quy định; ...”.

[8] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Hiện nay, nhà nước ta rất chú trọng đến việc đảm bảo an toàn giao thông, có nhiều biện pháp tích cực để hạn chế và giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của con người. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo đã để xảy ra tai nạn nghiêm trọng, hậu quả làm bà Vũ Thị H bị chết, gây mất mát, đau thương cho thân nhân bị hại.

[9] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo Nguyễn Gia H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã cùng anh Trịnh Viết Th1 khắc phục hậu quả, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; bố mẹ đẻ bị cáo đều được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy: Bị cáo đã 2 lần bị kết án về tội phạm liên quan đến ma túy, theo quy định của pháp luật tiền án trên của bị cáo đã được xóa nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, bị cáo nhất thời phạm tội do vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mặt khác để xảy ra sự việc trên về phía bị hại cũng có một phần lỗi điều khiển xe mô tô dừng, đỗ dưới lòng đường, gây cản trở giao thông. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cần lên một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần tuyên truyền và phòng ngừa chung.

[11] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Gia H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trịnh Viết Th1 và người đại diện theo ủy quyền gia đình bị hại ông Nguyễn Văn Th đã thống nhất thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền là 110 triệu đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến đề nghị gì khác. Xét việc thỏa thuận trên của các bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 giá đèo hàng bằng gỗ là tài sản của bà Vũ Thị H, hiện không còn giá trị sử dụng, đại diện bị hại không có yêu cầu nhận lại, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về vấn đề khác:

[12.1] Chiếc xe máy đào bánh lốp nhãn hiệu DAEWOO SOLAR 55W-V, màu vàng cam, số khung SL55W-V-1174, số máy 14552, là tài sản của anh Trịnh Viết Th1 và anh Nguyễn Văn Th2. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu WEINA, màu nâu, biển kiểm soát 17F8 – 6600 là tài sản của bà Vũ Thị H và chồng là ông Nguyễn Văn Th. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô cho anh Trịnh Viết Th1, trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn Th. Anh Th2, ông Th đều đã nhận lại tài sản, ông Th không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại xe mô tô bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Xét thấy việc trả lại tài sản

của cơ quan điều tra là đúng pháp luật, anh Th2, ông Th đã nhận lại tài sản và không có ý kiến đề nghị gì, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[12.2] Chiếc xe máy đào bánh lốp nhãn hiệu DAEWOO SOLAR 55W-V, màu vàng cam, số khung SL55W-V-1174, số máy 14552 là tài sản anh Trịnh Th1 và anh Nguyễn Văn Th2 cùng góp vốn mua chung vào năm 2015 nhưng đến khi xảy ra tai nạn vẫn chưa làm thủ tục đăng ký và đăng kiểm theo quy định. Theo kết quả kiểm định ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Chi cục đăng kiểm số 11 đối với xe máy đào trên thì hệ thống tổng quát, hệ thống lái, hệ thống di chuyển, hệ thống điều khiển, hệ thống truyền động, hệ thống phanh, hệ thống công tác, quy định về bảo vệ môi trường đều đạt yêu cầu; hệ thống chiếu sáng và tín hiệu không đạt yêu cầu. Quá trình điều tra xác định đây chỉ là lỗi hành chính, không phải là nguyên chính trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông trên, do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình không có biện pháp xử lý là đúng pháp luật.

[12.3] Anh Nguyễn Văn Th2 là người đã giao chiếc xe máy đào bánh lốp nhãn hiệu DAEWOO SOLAR 55W-V, màu vàng cam, số khung SL55W-V-1174, số máy 14552 cho Nguyễn Gia H điều khiển. Quá trình điều tra xác định khi giao chiếc xe trên cho H sử dụng, anh Nguyễn Văn Th2 không biết H không có giấy phép điều khiển xe máy chuyên dùng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình không có biện pháp xử lý đối với anh Nguyễn Văn Th2 là đúng pháp luật.

[13] Bị cáo Nguyễn Gia H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo Nguyễn Gia H; những người đại diện theo pháp luật của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 01 tháng 12 năm 2018).

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật Dân sự, xử chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Gia H, anh Trịnh Viết Th1 và ông Nguyễn Văn Th như sau: Bị cáo Nguyễn Gia H, anh Trịnh Viết Th1 bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người đại diện theo pháp luật của bị hại bà Vũ Thị H, số tiền là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng). Bị cáo Nguyễn Gia H và anh Trịnh Viết Th1 đã bồi thường xong.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) giá đèo hàng bằng gỗ. Vật chứng đã được chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình ngày 19 tháng 4 năm 2019.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Gia H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Gia H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 5 năm 2019). Ông Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị Mai D, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn L là những người đại diện theo pháp luật của bị hại và anh Trịnh Viết Th1, anh Nguyễn Văn Th2 là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Viện kiểm sát ND huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương